

Số: 28/2020/NVS/CV-TGD
V/v Giải trình biến động LN sau thuế TNDN
lũy kế 6 tháng 2020

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Công ty Cổ phần Chứng khoán NAVIBANK (NVS) xin gửi lời chào trân trọng đến Quý Ủy ban!

Theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, NVS xin giải trình chi tiết:

1. Về biến động lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp lũy kế 6 tháng đầu năm 2020 so với 6 tháng đầu năm 2019 theo báo cáo tài chính bán niên soát xét như sau:

Nội dung	Lũy kế 6 tháng/2020 (VNĐ)	Lũy kế 6 tháng/2019 (VNĐ)	Biến động (%)
Doanh thu hoạt động	11.135.280.259	9.023.272.897	23,40
<i>Trong đó:</i>			
-Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	4.772.707.983	3.475.679.741	37,32
- Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán	519.667.580	817.386.942	(36,42)
- Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán		500.000.000	
- Lãi từ tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)	3.217.200.001	578.465.753	456,16
- Doanh thu khác (gồm doanh thu lãi tiền gửi, doanh thu giao dịch ký quỹ...)	2.625.704.695	3.651.740.461	(28,10)
Doanh thu hoạt động tài chính	2.751.599	216.804.557	(98,73)
Chi phí tài chính	17.288.356	61.167.466	(71,73)
Chi phí hoạt động kinh doanh	7.224.426.492	6.268.695.376	15,24
Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.960.501.086	3.200.743.393	(7,50)
Lợi nhuận sau thuế TNDN	650.530.324	(290.529.480)	323,91

Nguyên nhân:

- Doanh thu 6 tháng/2020 tăng so với 6 tháng/2019, trong đó tăng chủ yếu doanh thu từ lãi các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) và lãi từ tài sản tài chính sẵn sàng để bán AFS. Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán và doanh thu khác có giảm nhưng mức giảm không nhiều.
- Chi phí hoạt động kinh doanh 6 tháng/2020 tăng so với 6 tháng/2019 do trong 6 tháng/2020 tăng chênh lệch giảm đánh giá lại các tài sản tài chính FVTPL. Chi phí quản lý doanh nghiệp 6 tháng/2020 có giảm nhưng mức giảm cũng không nhiều.
- Doanh thu tăng, chi phí giảm do đó lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng/2020 tăng nhiều so với 6 tháng/2019.



2. Về biến động lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp lũy kế từ đầu năm tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong báo cáo tài chính quý II đã công bố so với báo cáo tài chính bán niên được soát xét như sau:

Nội dung	Lũy kế 6 tháng/2020 soát xét (VNĐ)	Lũy kế 6 tháng/2020 đã công bố (VNĐ)	Biến động (%)
Doanh thu hoạt động	11.135.280.259	11.135.280.259	0
<i>Trong đó :</i>			
-Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	4.772.707.983	4.772.707.983	
- Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán	519.667.580	519.667.580	
- Lãi từ tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)	3.217.200.001	3.217.200.001	
- Doanh thu khác (gồm doanh thu lãi tiền gửi, doanh thu giao dịch ký quỹ...)	2.625.704.695	2.625.704.695	
Doanh thu hoạt động tài chính	2.751.599	2.751.599	0
Chi phí tài chính	17.288.356	17.288.356	0
Chi phí hoạt động kinh doanh	7.224.426.492	7.071.094.708	2,17
Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.960.501.086	2.905.114.587	1,91
Lợi nhuận sau thuế TNDN	650.530.324	1.138.534.438	(42,86)

Nguyên nhân:

- Doanh thu lũy kế 6 tháng 2020 đã công bố trên báo cáo tài chính quý II/2020 không thay đổi so với doanh thu lũy kế 6 tháng 2020 trên báo cáo tài chính bán niên soát xét. Về chi phí hoạt động kinh doanh và chi phí quản lý doanh nghiệp có tăng do ghi nhận khoản dự phòng phải thu phí lưu ký và điều chỉnh một số bút toán phân bổ.
 - Sau khi soát xét Công ty ghi nhận bút toán thuế TNDN tạm tính quý II nên lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng 2020 trên báo cáo tài chính bán niên soát xét giảm so với lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng 2020 đã công bố trên báo cáo tài chính quý II/2020.
- Vậy, NVS xin báo cáo để Quý Ủy ban được biết!

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu P.HC-NS.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NAVIBANK



TÔNG GIÁM ĐỐC

Phan Anh Tuấn

